

Số: 186/2026/QĐST-HNGĐ.

Đồng Nai, ngày 06 tháng 04 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 433/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1980, CCCD số: 040080007461, địa chỉ thường trú: Số D, KP8a, phường L, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ tạm trú: Tổ A, ấp X, xã L, tỉnh Đồng Nai.

**Nguyễn Thị T1**, sinh năm: 1990, CCCD số: 075190005609, địa chỉ: Tổ A, ấp X, xã L, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:* Không.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc đoàn tụ không thành và tự nguyện ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27/03/2026 là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 16/10/2017 và cháu Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 07/11/2023 cho bà Nguyễn Thị T1 trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành. Tạm thời, ông Nguyễn Văn T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị T1 chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006010 ngày 18/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị T1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

\* *Nơi nhận:*

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã (phường) nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Đào Ngọc Nam**